

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NGŨ HÀNH SƠN, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông: Nguyễn Tuấn Ngọc – Cán bộ hưu trí

+ Ông: Huỳnh Bá Công – Công tác tại phòng giáo dục quận Ngũ Hành sơn.

Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Hậu - Là Thư ký Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thúy Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ngũ Hành Sơn xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 08/2020/HS-ST ngày 20 tháng 01 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trương Thanh N**; Giới tính: N; tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 26/01/2003, tại tỉnh Q; Nơi ĐKKHKT: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Q; Nơi cư trú: Thôn 2, xã, huyện T, tỉnh Q; Nghề nghiệp: Phụ bếp; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Không xác định; Con bà Trương Thị H; Gia đình có ba anh em, bị cáo là con thứ nhất; Bị cáo chưa có vợ, con. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo: Bà Trương Thị H – Sinh năm 1985. Trú tại: Thôn 02, xã T, huyện T, tỉnh Q. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Xuân N – Luật sư Công ty Luật TNHH MTV Anh N - Thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đà Nẵng bào chữa cho bị cáo Trương Thanh N. Địa chỉ: 94 Lê Cảnh T, phường Nại Hiên Đ, quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng. Có mặt.

Bị hại:

- Ông Trần Hữu D – Sinh năm 1986. Trú tại: Số 09 đường M, phường Mỹ An, quận Ng, Tp. Đ. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị M - Sinh năm 1971. Trú tại: Số 09 đường M, phường M, quận Tp. Đ. Vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Ông Võ Quang T – Sinh năm 1986. Trú tại: Số 736 Phan Chu Tr, Phường.thành phố T, tỉnh Q. Vắng mặt.

- Bà Nguyễn Thị Hạ L – Sinh năm 1982. Trú tại: 512 N, quận H, Tp. Đ .Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trương Thanh N là nhân viên của quán Bình Bến nhưng đã xin nghỉ việc. Khoảng 02h ngày 28/9/2019 Trương Thanh N đi bộ đến quán Bình Bến Bờ, N trèo qua hàng rào vào trong quán và đi lên tầng 2. Tại đây, N nhìn thấy anh Trần Hữu D nhân viên của quán đang ngủ say trên giường xếp tại hành lang, để 01 ĐTDĐ hiệu Samsung J7 trên ghế gần giường ngủ, N lấy trộm bỏ vào túi quần. Đi xuống lại tầng trệt, Trương Thanh N phát hiện chị Lê Thị M là nhân viên của quán đang ngủ trên giường trong phòng nhưng không khóa cửa, N đi vào thấy 01 ĐTDĐ hiệu Huawei Y7P10 màu xanh-đen của chị M để trên đầu giường ngủ, N lấy trộm bỏ vào túi quần. Sau đó, N định bỏ đi thì phát hiện xe máy hiệu Honda loại Wave màu xanh BKS 92N7-3020 của anh D để gần cửa quán, có để sẵn chìa khóa trên xe nên N nảy sinh ý định trộm xe. Do là nhân viên của quán, nên N biết chìa khóa cổng để trên yên xe xích lô gần đó, N đến lấy chìa khóa mở cửa cổng xong thì để chìa khóa và ổ khóa lại chỗ cũ, dắt xe máy của anh D ra ngoài đường, khéo hờ cửa cổng lại rồi nổ máy điều khiển xe tẩu thoát.

Trên đường đi, N dừng lại kiểm tra tài sản trộm được, thấy ĐTDĐ Samsung J7 có cài mật khẩu màn hình, N mở mật khẩu không được nên vứt điện thoại xuống sông Hàn (không nhớ rõ địa điểm); ĐTDĐ Huawei Y7P10 không cài mật khẩu nên N cất giữ trong người, sau đó điều khiển xe đến chân cầu Trần Thị Lý ngủ đến sáng.

Khoảng 08h sáng ngày 28/9/2019, N đem ĐTDĐ Huawei Y7P10 đến tiệm mua bán điện thoại Tam Huy (Địa chỉ: 20 Phan Đăng Lưu, TP.Đà Nẵng) bán cho Võ Quang T với giá 800.000 đồng, số tiền này N tiêu xài cá nhân hết. Sau đó, N điều khiển xe máy trộm được về quê làm phương tiện đi lại. Đến ngày 30/9/2019, Công an Q.Ngũ Hành Sơn mời N về làm việc, tại đây N khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về phía anh Võ Quang T, sau khi mua lại chiếc điện thoại của N, anh T giao lại cho chủ tiệm là chị Nguyễn Thị Hạ L. Ngày 30/9/2019, chị L bán lại chiếc điện thoại

trên cho một người đàn ông (không rõ lai lịch) với số tiền 900.000 đồng. Sau khi phát hiện mất tài sản, anh Trần Hữu D đến Công an Q.Ngũ Hành Sơn trình báo sự việc .

Tang vật tạm giữ: 01 xe máy hiệu Honda, loại Wave màu xanh, BKS 92N7-3020, số khung: 357183, số máy: 357251.

Theo Bản kết luận định giá tài sản số 68/KLĐG-HĐĐGTS ngày 14/10/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong TTHS – UBND Q. Ngũ Hành Sơn (BL: 15-16):

- + 01 ĐTDD nhãn hiệu Samsung J7, màu xanh có giá trị là 2.400.000 đồng;
- + 01 ĐTDD nhãn hiệu Huawei Y7 P10, màu xanh đen có giá trị là 2.430.000 đồng;
- + 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, BKS 92N7-3020, số khung: 357183, số máy: 357251 có giá trị là 3.600.000 đồng. Tổng giá trị tài sản trộm cắp là 8.430.000 đồng.

* Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 12/CT-VKS- NHS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng đã truy tố bị cáo Trương Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng thực hành quyền công tố nhà nước vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố Trương Thanh N về tội danh như đã nói trên và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51; **Điều 90, 91, khoản 4 Điều 98, Điều 101**; Điều 65 BLHS, xử phạt Trương Thanh N từ 12 đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

*Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho anh Trần Hữu D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, BKS 92N7-3020 là đúng quy định nên không đề cập đến.

- Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 100.000 đồng thu nhập bất chính của chị Nguyễn Thị Hạ L (hiện số tiền này đã được nộp vào tài khoản kho bạc nhà nước ngày 13/01/2020).

* Về trách nhiệm dân sự: Ngoài các tài sản mà các người bị hại đã nhận, nay anh Trần Hữu D và chị Lê Thị M không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đề cập đến.

- Đối với anh Võ Quang T và chị Nguyễn Thị Hạ L có hành vi mua bán 01 ĐTDD Huawei do Trương Thanh N trộm cắp mà có. Tuy nhiên, anh T và chị L không biết nguồn gốc tài sản trên do N trộm cắp được mà có. Cơ quan CSĐT Công an Q.Ngũ Hành Sơn không đề cập xử lý là có căn cứ.

* Tại phiên tòa hôm nay, vị luật sư bào chữa cho bị cáo đồng ý với tội danh và điều luật như cáo trạng số 12/CT-VKS- NHS ngày 17/01/2020 của Viện kiểm sát Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn đã truy tố bị cáo Trương Thanh N về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng. Tuy nhiên đề nghị HĐXX xem xét các tình tiết bị cáo N hiện chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội còn độ tuổi vị thành niên nên hạn chế về nhận thức pháp luật, khi bị bắt bị cáo có thái độ khai báo hợp tác, thành khẩn, ăn năn hối cải, gia đình đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho các người bị hại và người bị hại có yêu cầu giảm nhẹ hình phạt. Hoàn cảnh gia đình bị cáo cha không rõ, gia đình thuộc diện khó khăn, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng đề nghị được hưởng án treo để bị cáo cơ hội sửa chữa cải tạo tốt.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình và mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Ngũ Hành Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm hôm nay, bị cáo Trương Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo, xét lời khai của bị cáo phù hợp với các tài liệu điều tra thu thập đầy đủ có tại hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để xác định như sau: Khoảng 02 giờ ngày 28/9/2019, tại quán Bình Bến Bờ thuộc P.Mỹ An, Q.Ngũ Hành Sơn, TP.Đà Nẵng, Trương Thanh N đã có hành vi trộm cắp 01 ĐTDĐ Samsung J7, 01 xe máy hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, BKS 92N7-3020 của anh Trần Hữu D và 01 ĐTDĐ Huawei Y7 P10 chị Lê Thị M. Tổng giá trị tài sản Trương Thanh N trộm cắp được là 8.430.000 đồng.

Do đó Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Ngũ Hành Sơn, thành phố Đà Nẵng truy tố bị cáo Trương Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Trương Thanh N thì thấy hết sức liều lĩnh và táo bạo bị cáo lợi dụng sơ hở của các chủ sở hữu để lén lút trộm cắp tài sản tổng trị giá 8.430.000 đồng để nhằm mục đích xài cá nhân, hành vi của bị cáo là lỗi cố ý,

xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác, đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” qui định tại khoản 1 Điều 173 BLHS.

Xét tính chất vụ án thì thấy, bị cáo còn trẻ có sức khỏe tự tìm kiếm công việc lương thiện để nuôi sống bản thân cũng như góp phần có ích cho xã hội tuy nhiên do lối sống buông thả, không tu dưỡng bản thân, lười lao động, dễ dàng có tiền tiêu xài cá nhân nên đã thực hiện trộm cắp, mặc dù bị cáo nhận thức rõ hành vi này pháp luật nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn có ý vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an, an toàn xã hội gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân tại địa phương. Do vậy cần xử phạt với bị cáo một mức án tương xứng với hành vi nhằm giáo dục đối với bị cáo.

[4] Xét về nhân thân bị cáo thấy: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thấy bị cáo đã khai báo thành khẩn, rõ ràng về hành vi phạm tội của mình, gia đình đã khắc phục bồi thường thiệt hại cho các người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại anh Trần Hữu D và chị Lê Thị M có yêu cầu bãi nại nên cần áp dụng điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi lượng hình.

Nhận thấy nhân thân bị cáo tốt chưa có tiền án, tiền sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung, do đó cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo, thể hiện tính chất nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan CSĐT Công an Q. Ngũ Hành Sơn đã trả lại cho anh Trần Hữu D01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave, màu sơn xanh, BKS 92N7-3020 là đúng quy định nên không đề cập đến.

- Đối với số tiền 100.000 đồng thu giữ của chị Nguyễn Thị Hạ L (hiện số tiền này đã được nộp vào tài khoản kho bạc nhà nước ngày 13/01/2020) cần tịch thu sung vào công quỹ nhà nước là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Những người bị hại hiện đã nhận bồi thường xong không yêu cầu gì thêm nên không đề cập đến.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự 200.000đ.

Xét các đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và tại phiên tòa hôm nay phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

Xét đề nghị của vị luật sư bào chữa cho bị cáo N thì thấy có cơ sở và phù hợp nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố:

Bị cáo Trương Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1/ Căn cứ: khoản 1 Điều 173 BLHS; điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 90, 91, khoản 4 Điều 98, Điều 101; BLHS; Điều 65 BLHS;

Xử phạt: Bị cáo Trương Thanh N 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 24 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Giao bị cáo cho xã Tiên Hiệp, huyện Tiên Phước, tỉnh Quảng N giám sát giáo dục trong thời gian thử thách án treo. Trong trường hợp bị cáo Trương Thanh N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2/Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Tuyên:

Tịch thu sung vào công quỹ nhà nước số tiền 100.000đồng (Một trăm ngàn đồng) của chị Nguyễn Thị Hạ L, hiện số tiền này đã được nộp vào tài khoản kho bạc nhà nước ngày 13/01/2020.

3/ Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000đ.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được trích sao bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ngũ Hành Sơn;
- VKSND thành phố Đà Nẵng;
- Công an quận Ngũ Hành Sơn;
- Chi cục THA quận Ngũ Hành Sơn;
- Bị cáo, Bị hại, người liên quan;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Lương Thị Anh